

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HSST

Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chỉ và ông Trần Văn Tích.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/HSST ngày 31/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54A/2023/QĐXXST-HS ngày 12/8/2023, đối với bị cáo **Bùi Quang H**, sinh năm 1991. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Triệu Thị Kim D. Có vợ là Tăng Thị Ng. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC ngày 06/4/2012, Bùi Quang H bị Công an huyện Kim Thành phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPVPHC ngày 28/5/2015, Bùi Quang H bị Công an huyện Kim Thành phạt tiền về hành vi trồng cây cần sa.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 15/5/2023 đến ngày 18/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 18/5/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi liên quan:**

1. Nguyễn Danh L, sinh năm 1999. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Triệu Văn Th, sinh năm 1990. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

3. Lê Hoài S, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Lê Thị Tr. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2023, H đặt mua ma túy loại Cần sa qua mạng xã hội của một người không rõ lai lịch, sau đó H đem chia nhỏ ma túy cho vào các túi nylon để sử dụng dần và để bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 14/5/2023, Bùi Quang H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Lê Hoài S, sinh năm 1987, trú tại thôn N, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương gọi vào điện thoại di động Iphone 6 của H hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Cần sa. H đồng ý và hẹn S đến khu vực đường đê thuộc xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương để giao nhận ma túy. Sau đó, H vào phòng ngủ lấy ở trong túi áo khoác đang treo trên mắc quần áo ra 01 túi nylon bên trong chứa ma túy loại Cần sa cho vào túi quần đùi bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe máy biển số 34B2-559.18 do H mượn của anh Triệu Văn Th, sinh năm 1990, trú tại Thôn P, xã K, huyện Kim Thành đến địa điểm trên để bán ma túy cho S. Trước khi S gọi điện thoại hỏi mua ma túy của H thì S ngồi chơi ở quán nước thuộc khu đất mới thuộc thôn B, xã C, huyện Kim Thành cùng với Nguyễn Danh L, sinh năm 1999, trú tại Thôn Đ, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình ngồi chơi, S và L cùng thống nhất góp tiền mua ma túy loại Cần sa để sử dụng (S góp 200.000 đồng, L góp 100.000 đồng). Sau khi gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy xong thì S điều khiển xe máy biển số 34B3-228.22 của vợ S là chị Lê Thị Tr, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã H, huyện Thanh Hà chở L đi mua ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường đê thuộc thôn T, xã Th, huyện Kim Thành, S và L gặp H đi ngược chiều đến đó. Lúc này, H lấy túi ma túy từ trong túi quần đang mặc ra đưa về phía S thì L ngồi phía sau cầm túi ma túy rồi lấy 300.000 đồng ở trong túi quần của S ra đưa cho H. Sau đó, S chở L quay lại khu đất mới thuộc thôn B, xã C. Tại đây, S và L lấy một ít ma túy loại Cần sa trong túi nylon vừa mua được ra sử dụng, còn túi nylon chứa số ma túy còn lại S để ở dưới lòng đường rìa bờ lốc vỉa hè. Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi S và L đang ngồi chơi cùng với một số thanh niên tại địa điểm trên thì Tổ công tác 151 thuộc công an huyện Kim Thành đi đến, thấy lực lượng công an, L cùng nhóm thanh niên bỏ chạy. Lực lượng công an thu giữ ở dưới lòng đường gần vị trí S đứng 01 túi nylon màu trắng viền khoá màu đỏ bên trong chứa các mảnh thực vật khô màu xanh, nâu, S khai nhận đó là ma túy loại Cần sa do trước đó S và L góp tiền mua của H về sử dụng. Hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/5/2023, Bùi Quang H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đầu thú hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Hồi 12 giờ ngày 15/5/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Quang H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu giữ 16 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, kích thước 08cm x 05cm, H khai nhận các túi nilon này H mua về dùng để chia nhỏ ma túy ra cho các túi để sử dụng dần và để bán.

Kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các mảnh thực vật khô màu xanh, nâu trong túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có tổng khối lượng 2,491 gam là ma túy, loại Cần sa.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 28/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi liên quan: Triệu Văn Th xin vắng mặt và tự nguyện không yêu gì về trách nhiệm dân sự; Nguyễn Danh L và Lê Hoài S xin vắng mặt và đề nghị xin lại điện thoại để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quang H từ 25 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/5/2023. Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 2,257 gam ma túy loại cần sa; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì số 264/KL-KTHS; 16 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động IPHONE 6.

Trả lại Nguyễn Danh L 01 điện thoại 01 kiểu dáng IPHONE và Lê Hoài S 01 chiếc điện thoại trên mép góc bàn phím có dòng chữ Wdlee.

Truy thu số tiền 300.000 đồng bị cáo H thu được từ việc bán trái phép chất ma túy.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan Nguyễn Danh L, Lê Hoài S và Triệu Văn Th đều xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[2] *Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản vụ việc và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 14/5/2023, tại khu vực đường đê thuộc thôn T, xã Th, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Bùi Quang H có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Cần sa cho Lê Hoài S và Nguyễn Danh L sử dụng, L và S đã sử dụng một ít ma túy loại Cần sa mua được, số còn lại 2,491 gam chưa sử dụng thì bị Tổ công tác 151 thuộc Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] *Về định khung:* Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, căn cứ Biên bản vụ việc, Kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các mảnh thực vật khô màu xanh, nâu trong túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có tổng khối lượng 2,491 gam là ma túy, loại Cần sa.

Cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 1, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bị cáo Bùi Quang H bán ma túy loại Cần sa mục đích để kiếm lời.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm NH vẫn cố ý phạm tội.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Bùi Quang H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, còn là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự đến Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho S và L; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Quyết định hình phạt:

Về hình phạt chính: Qua phân tích, đánh giá các chứng cứ, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai nhận tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối bị cáo. Tuy nhiên, tình trạng mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thời gian qua có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong dư luận nhân dân; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi liên quan đến chất ma túy, bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung vào ngân sách Nhà nước, xét hoàn cảnh bị cáo là người không có tài sản, không có thu nhập và đang bị giam giữ nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định 2,257 gam ma túy loại cần sa, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì số 264/KL-KTHS; 16 túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, là những vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Xác định 01 điện thoại di động IPHONE 6 bị cáo Bùi Quang H sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Xác định 01 điện thoại kiểu dáng IPHONE của anh Nguyễn Danh L và 01 chiếc điện thoại trên mép góc bàn phím có dòng chữ Wdlee của anh Lê Hoài S không liên quan đến việc phạm tội, trả lại anh L và anh S.

Đối với chiếc xe máy biển số 34B2-559.18 do H mượn của anh Triệu Văn Th, sinh năm 1990, trú tại Thôn P, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, anh Thắng không biết H sử dụng vào việc phạm tội, ngày 17/5/2023 Cơ quan Công an huyện Kim Thành đã trả lại cho anh Thắng là phù hợp.

Xác định số tiền 300.000 đồng bị cáo H thu từ việc bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Thành chưa thu được, cần truy thu đối với bị cáo H số tiền trên sung vào ngân sách Nhà Nước.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Chiếc xe máy biển số 34B2-559.18 do H mượn của anh Triệu Văn Th, xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Thắng, không liên quan đến việc phạm tội, ngày 17/5/2023 Cơ quan Công an huyện Kim Thành đã trả lại cho anh Thắng, anh Thắng tự nguyện không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H nên không phải giải quyết.

[7] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Quang H bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

*** Trong vụ án này:**

Đối với người bán chất ma túy cho Bùi Quang H, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với anh Triệu Văn Th và chị Lê Thị Tr, ngày 14/5/2023, anh Thắng và chị Trang không biết H và S sử dụng xe máy của mình đi bán và mua chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý đối với anh Thắng chị Trang là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Hoài S và Nguyễn Danh L chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 04/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành đã chuyển tài liệu liên quan đề nghị Công an huyện Kim Thành ra Quyết định xử lý hành vi phạm hành chính đối với S và L theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ *Về tội danh*: Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2/ *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Bùi Quang H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/5/2023.

3/ *Xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 2,257 gam ma túy loại cần sa; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì số 264/KL-KTHS; 16 túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động IPHONE 6.

Trả lại anh Nguyễn Danh L 01 điện thoại 01 kiểu dáng IPHONE và anh Lê Hoài S 01 chiếc điện thoại trên mép góc bàn phím có dòng chữ Wdlee.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Bùi Quang H số tiền 300.000 đồng (Chưa thu).

4/ *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS – Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ – nghiệp vụ , Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung